|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **ĐỀ SẢN PHẨM TẬP HUẤN** NAM ĐỊNH | ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT KHÔNG CHUYÊNNĂM HỌC….Môn: Ngữ văn(Thời gian làm bài: 120 phút)*Đề thi gồm 02 trang.* |

**Phần I: Tiếng Việt *(2,0 điểm)***

*Hãy chọn phương án trả lời đúng và viết chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm.*

**Câu 1:** Câu nào dưới đây có khởi ngữ?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| A. Quyển sách này tôi đọc rồi. |  | B. Chân cái bàn này gãy rồi. |

**Câu 2:** Phần in đậm trong câu văn: “**Có lẽ** mùa xuân sau anh ấy sẽ quay trở lại.” là:

|  |  |
| --- | --- |
| A. Thành phần phụ tình thái; | B. Thành phần phụ chú; |
| C. Thành phần cảm thán; | D. Chủ ngữ của câu. |

**Câu 3:** Câu văn nào sau đây **không** chứa thành phần cảm thán?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Ôi những cánh đồng quê chảy máu. | B. Có lẽ văn nghệ rất kị “trí thức hóa” nữa. |
| C. Ô hay! Buồn vương cây ngô đồng. | D. Kìa mặt trời Nga bừng chói ở phương Đông. |

**Câu 4:** Câu văn “Cái tư tưởng trong nghệ thuật là một tư tưởng náu mình, yên lặng” đã sử dụng phép tu từ gì?

A. So sánh B. Nhân hóa C. Hoán dụ D.Liệt kê

**Câu 5:** Trong các câu sau, câu nào chứa hàm ý?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Vô ăn cơm ! ( Nguyễn Quang Sáng, Chiếc lược ngà). | B. Tôi thấy người ta đồn…( Kim Lân, Làng). |
| C. Hà, nắng gớm về nào…( Kim Lân, Làng). | D. Chè đã ngấm rồi đấy. (Nguyễn Thành Long, Lặng lẽ Sa Pa). |

**Câu 6:** Trong câu “Chúng tôi, mọi người – kể cả anh, đều tưởng con bé sẽ đứng yên đó thôi”(trích “Chiếc lược ngà”-Nguyễn Quang Sáng) thành phần phụ chú có quan hệ thế nào với từ ngữ trước đó?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Quan hệ nguyên nhân; | B. Quan hệ điều kiện; |
| C. Quan hệ bổ sung; | D. Quan hệ tương phản. |

**Câu 7:** Nếu viết : “Những nét hớn hở trên mặt người lái xe” câu văn sẽ mắc lỗi gì?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Thiếu chủ ngữ; | B. Thiếu vị ngữ; | C. Thiếu trạng ngữ; | D. Thiếu cả chủ ngữ và vị ngữ. |
| **Câu 8:** Từ “hắn” trong “Tôi sắp giới thiệu với bác một trong những người cô độc nhất thế gian. Thế nào bác cũng thích vẽ hắn” là phương tiện của phép liên kết câu nào?  A. Phép nối. B. Phép lặp.C. Phép thế. D. Phép liên tưởng. | | | |

**Phần II: Đọc hiểu văn bản *(2,0 điểm)***

**Đọc văn bản sau:**

*…Tôi nhớ lúc nhỏ tuổi, bố tôi hay phàn nàn em trai và tôi “ Hôm nay thời tiết đẹp lắm, sao lại ngồi xem phim hoạt hình cả buổi sáng ?”. Lúc đó tôi không hiểu tại sao bố lại ghét tivi trong khi tất cả mọi người đều có ít nhất một cái trong nhà. Sau này tôi mới hiểu, xem tivi nhiều bạn sẽ hệt như một zombie (xác sống), một phần não mình bị tắt do sóng não chùng xuống.*

*Chúng ta tự tạo ra cho mình và cho lẫn nhau những chiếc bẫy, tự sa vào đó và tự hỏi tại sao cuộc sống không thoải mái. Nhưng điều nực cười là sống lâu trong cái bẫy đó thì lại thành quen, họ đều thấy bình thường. Tôi không nghĩ sống theo tiêu chuẩn của người khác đã thiết kế ra như các chương trình truyền hình, thói quen nạp đường, bia rượu, game, truyền thông xã hội, chạy theo mốt mới…là một cuộc sống có ý nghĩa. Tôi nghĩ đã đến lúc chúng ta phải sống với sự thức tỉnh nhiều hơn. Dành thời gian và sự tập trung cho những gì thực sự quan trọng với cuộc đời mình, như sức khỏe, công việc cần thiết, người thân, việc làm ý nghĩa…Đó là cách từ từ kéo mình ra khỏi đầm lầy.*

*Bộ não của con người cũng là một loại cơ bắp. Vùng vỏ não ở trán trước là chỗ kiểm soát sự tập trung của mình, đó cũng là chỗ bị tấn công bởi ti vi, game… Nhưng mình có thể dành lại nó bằng cách chỉ cần dùng nó nhiều hơn, từ bỏ tất cả những thứ thôi miên mình bằng một ý chí mạnh mẽ.*

(*Sống thức tỉnh*, Jesse Peterson, Nguồn vnexpress.net, ngày 29/6/2018)

**Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 1**: Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên. (0,5 điểm)

# Câu 2: Chỉ ra và hiệu quả của biện pháp tu từ trong câu văn: “Đó là cách từ từ để kéo mình ra khỏi đầm lầy”. (0,75 điểm)

**Câu 3**: Nêu những thông điệp ý nghĩa mà em rút ra từ đoạn trích trên. (0,75 điểm)

**Phần III: Tập làm văn *(6,0 điểm)***

**Câu 1** *(1,5 điểm)*

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 15 câu) về những suy nghĩ, việc làm của học sinh để cuộc sống thực sự có ý nghĩa.

**Câu 2** *(4,5 điểm)*

Tác phẩm ***“Chuyện người con gái Nam Xương”*** (Trích *Truyền kì mạn lục* của Nguyễn Dữ) đã phản ánh bi kịch và khát vọng muôn thuở của con người. Em hãy phân tích nhân vật Vũ Nương trong truyện để làm sáng tỏ điều đó.

**----------HẾT---------**

Họ và tên thí sinh………………………………… Giám thị số 1……………....

Số báo danh……………………………………… Giám thị số 2………………

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **ĐỀ SẢN PHẨM TẬP HUẤN**  **NAM ĐỊNH** | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT KHÔNG CHUYÊN**  **NĂM HỌC .....**  **Môn: Ngữ văn** |

*Hướng dẫn chấm gồm 05 trang.*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **Tiếng Việt.** | **2,0** |
|  |  | |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** | **Câu 6** | **Câu 7** | **Câu 8** | | **A** | **A** | **B** | **B** | **D** | **C** | **B** | **C** |   *Mỗi câu trả lời đúng cho: 0,25 điểm*  *Trả lời sai hoặc có nhiều hơn 1 đáp án hoặc không trả lời: 0 điểm* |  |
| **II** |  | **Đọc hiểu văn bản.** | **2,0** |
|  | **1** | Phương thức biểu đạt chính: nghị luận  ***Hướng dẫn chấm:***  - Điểm 0,5: Trả lời đúng như trên  - Điểm 0: Trả lời sai hoặc không trả lời | 0,5 |
| **2** | **Chỉ ra và hiệu quả của biện pháp tu từ trong câu văn: “Đó là cách từ từ để kéo mình ra khỏi đầm lầy”.** **(0,75 điểm)**  - Biện pháp tu từ: Ẩn dụ *“đầm lầy”*  - Hiệu quả:  + “đầm lầy” tượng trưng cho những cám dỗ trong cuộc sống. Từ đó, câu văn là lời nhắn nhủ chúng ta cần dũng cảm vượt qua những cám dỗ để có một cuộc sống thật ý nghĩa.  + Giúp câu văn giàu hình ảnh, thêm sinh động, hấp dẫn, tăng tính truyền cảm, thuyết phục.  ***Hướng dẫn chấm:***  + Điểm 0,75: Trả lời đúng như trên hoặc có cách diễn đạt khác nhưng nêu rõ được bản chất vấn đề.  + Điểm 0,5 : Trả lời 1 trong 2 ý trên  + Điểm 0,0: Trả lời sai hoặc không trả lời  *\**Lưu ý: *HS có những cách diễn đạt khác nhau GK linh hoạt chấm**điểm. Trả lời sai, không trả lời không cho điểm.* | 0,75 |
|  | **3** | Nêu những thông điệp ý nghĩa mà rút ra từ đoạn trích:  - HS nêu được nêu được từ 2 thông điệp trở lên, nếu hợp lý cho điểm tối đa (0,75 điểm)  - Nếu được 1 thông điệp cho 0,5 điểm.  Lưu ý: giám khảo linh hoạt cho điểm tùy theo mức độ làm bài của HS. Có thể tham khảo định hướng sau  - Mỗi người cần phải có những nhận thức đúng về cuộc sống xung quanh mình.  - Cần thức tỉnh để có thể nhận ra những giá trị đích thực của cuộc sống.  … | 0,75 |
| **III** | **Làm văn.** | | **6,0** |
| **1** | Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 15 câu) về những suy nghĩ, việc làm của học sinh để cuộc sống thực sự có ý nghĩa. | ***1,5*** |
| *a. Đảm bảo hình thức đoạn văn:* Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách: diễn dịch, quy nạp, móc xích, tổng – phân – hợp,… | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:* | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận:*  Thí sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ sức mạnh của niềm tin trong cuộc sống. Có thể theo hướng sau:  - Phải có mục đích, có lý tưởng sống đúng đắn, cao đẹp;  - Tích cực học tập làm việc; tham gia các hoạt động tập thể; rèn luyện đức, tài;  - Biết nâng niu, trân trọng những gì thân thuộc,giản dị, gần gũi quanh mình;  - Sống hòa nhập với thiên nhiên, cộng đồng đặc biệt biết yêu thương chia sẻ với những người thân yêu.  - Chủ động khắc phục hạn chế, khó khăn của bản thân để vươn lên.  - Không nên bi quan, chán nản khi gặp khó khăn, thất bại; không sống a dua, ỷ lại, dựa dẫm…, cần phải tin vào chính mình.  -…... | 0,75 |
| d. Sáng tạo: có cách diễn đạt sáng tạo, mới mẻ về vấn đề. | 0,25 |
| **Hướng dẫn chấm:**  *-* ***Điểm 1,25 -> 1,5****: Đảm bảo các yêu cầu trên, văn viết có sức thuyết phục cao với lí lẽ và dẫn chứng hợp lí, lập luận chặt chẽ, diễn đạt có giọng điệu.*  *-* ***Điểm 0,75 -> 1,0:*** *Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên, văn viết có sức thuyết phục, diễn đạt mạch lạc.*  ***- Điểm 0,25 -> 0,5****: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, lập luận chưa thực sự thuyết phục, còn có nhiều lỗi chính tả.*  *-* ***Điểm 0****: Không làm hoặc lạc đề.* |  |
| **2** | Tác phẩm ***“Chuyện người con gái Nam Xương”*** (Trích *Truyền kì mạn lục* của Nguyễn Dữ) đã phản ánh bi kịch và khát vọng muôn thuở của con người. Em hãy phân tích nhân vật Vũ Nương trong truyện để làm sáng tỏ điều đó. | **4,5** |
| **\*Yêu cầu chung**: HS biết cách tạo lập một bài văn nghị luận về ý kiến văn học. Diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp. |  |
| **\*Yêu cầu cụ thể:** |  |
| *a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận:*  Trình bày đầy đủ ba phần: Mở bài biết dẫn dắt hợp lí và nêu được vấn đề; Thân bài biết tổ chức thành nhiều đoạn văn liên kết chặt chẽ với nhau cùng làm sáng tỏ vấn đề; Kết bài khái quát được vấn đề. | ***0,25*** |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* bi kịch và khát vọng muôn thuở của con người qua nhân vật Vũ Nương trong tác phẩm ***“Chuyện người con gái Nam Xương”*** | ***0,25*** |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận:* Chia vấn đề nghị luận thành các luận điểm, luận cứ phù hợp, thuyết phục; sử dụng tốt các thao tác lập luận; biết kết hợp giữa nêu lí lẽ và đưa dẫn chứng. HS có thể triển khai theo những cách khác nhau, nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau: | ***3,5*** |
| ***c.1.Giải thích khái quát nhận định.***  - Bi kịch và khát vọng luôn có mối quan hệ với nhau. Càng đau khổ, con người càng có khát vọng vươn lên trên đau khổ. Tác phẩm *“Chuyện người con gái Nam Xương”* (Trích *Truyền kì mạn lục* của Nguyễn Dữ đã phản ánh được bi kịch và khát vọng muôn thuở của con người trong cuộc sống gia đình. | 0,5 |
| **c.2. Phân tích nhân vật Vũ Nương để làm sáng tỏ nhận định.** | 2,5 |
| \* **Giới thiệu tác giả, tác phẩm** **và khẳng định (0,25 điểm)**  ***\*Cuộc đời, số phận của Vũ Nương là một bi kịch ( 1,25 điểm)***  - Cuộc sống gia đình của Vũ Nương ngay từ đầu đã ẩn chứa mầm mống bi kịch ( dẫn chứng và phân tích).  - Khi Trương Sinh đi lính, Vũ Nương phải một mình chịu gánh nặng gia đình và sống trong cảnh cô đơn, buồn nhớ chồng (dẫn chứng và phân tích).  - Ngày Trương Sinh trở về, Vũ Nương bị vu oan và chịu sự đối xử tệ bạc (dẫn chứng và phân tích).  - Cuối cùng Vũ Nương chịu cái chết oan ngiệt.  ->Vũ Nương phải chọn cái chết để chứng minh cho tiết hạnh, thủy chung chính là bi kịch đau đớn của số phận cuộc đời nàng. Kết thúc truyện , nàng dù có được trở về dương thế nhưng cũng chỉ trong khoảnh khắc. Nàng không bao giờ có được hạnh phúc gia đình trọn vẹn ở cõi người.  ***\*Dù sống trong bi kịch Vũ Nương vẫn ủ ấp khát vọng về hạnh phúc gia đình- một khát vọng bình dị cần có và nên có(1,0 điểm)***  - Vũ Nương theo đuổi và tạo dựng khát vọng ấy trong cõi sống.Nàng chỉ mong được cùng chồng vun đắp hạnh phúc gia đình bình yên, khao khát cảnh vợ chồng, cha con được đoàn tụ khi chiến tranh gây xa cách.  -Vũ Nương vẫn không nguôi quên và tha thiết với gia đình cả khi ở dưới thủy cung ( Dẫn chứng và phân tích cụ thể lời của Vũ Nương nói với Phan Lang.  -Kết thúc truyện ,Vũ Nương và chồng con vẫn âm dương cách trở, hạnh phúc gia đình không thể hàn gắn nhưng khát vọng hạnh phúc gia đình vẫn tha thiết không nguôi. |
| **c.3.** **Đánh giá:**  - Khẳng định lại ý kiến là đúng, nêu được giá trị tác phẩm văn học chân chính nói chung và tác phẩm “Chuyện người con gái Nam Xương” nói riêng.  - Nhân vật Vũ Nương là hình ảnh tiêu biểu của người phụ nữ Việt Nam trong xã hội phong kiến xưa. Ở họ hội tụ đáng quý nhưng cuộc đời , số phận của họ đầy bi kịch. Nguyễn Dữ đã thể hiện sự thấu hiểu, đồng cảm với người phụ nữ và bộc lộ thái độ bênh vực họ khi phản ảnh cái hiện thực bất công đó.  - Khát vọng của Vũ Nương không chỉ là của người phụ nữ xưa mà còn là khát vọng của người phụ nữ ở mọi thời đại. Qua đó Nguyễn Dữ đã lên tiếng đấu tranh đòi quyền sống, quyền được hạnh phúc xứng đáng cho họ.  - Có thể liên hệ với các tác phẩm cùng đề tài để khẳng định vấn đề. | 0,5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ nghĩa, ngữ pháp tiếng Việt. | ***0,25*** |
| *e. Sáng tạo:* Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận. | ***0,25*** |
| **Hướng dẫn chấm:**  ***- Điểm từ 4,0 -> 4,5****: Đảm bảo đầy đủ các yêu cầu nêu trên, có ý sâu sắc; vận dụng các thao tác lập luận phù hợp, linh hoạt, văn viết mạch lạc, cảm xúc, có hình ảnh.*  ***- Điểm từ 3,0 -> 3,75****: Đảm bảo tương đối đầy đủ các yêu cầu trên; phân tích chứng minh chưa thật thuyết phục nhưng có ý kiến đánh giá đúng dù chưa thật sâu sắc.*  ***- Điểm 2,0 -> 2,75****: Đảm bảo các yêu cầu trên ở mức độ sơ sài, chưa biết đánh giá; văn còn lủng củng, nhiều lỗi chính tả, dùng từ đặt câu.*  ***- Điểm dưới 1,75****: Chưa hiểu đúng đề, phân tích một cách chung chung, thiếu thuyết phục; văn viết sai nhiều lỗi, trình bày cẩu thả.*  *-* ***Điểm 0****: Không làm bài hoặc lạc đề.*  **Lưu ý:**  ***Giám khảo cân nhắc trong tổng thể bài làm của thí sinh, linh hoạt tránh đếm ý cho điểm.*** |  |

**Lưu ý chung:**

**-** Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cân nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lí, đảm bảo đánh giá đúng trình độ thí sinh, khuyến khích sự sáng tạo.

- Đảm bảo toàn bài lẻ đến 0,25 điểm, không làm tròn.

**----------HẾT---------**